



Số 02/2026

BẢN TIN

Khuyến nông và Thị trường

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG AN GIANG

Trong số này

NÔNG NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI TỈNH

Trang 5

>>>



Giải pháp Phát triển bền vững
cây sầu riêng tại Tây Ninh

CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM

Trang 7

>>>



Từ hạt đậu quế nhà
đến sản phẩm
Tương hạt HOA SEN

KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT

Trang 9

Một số giả pháp
Kiểm soát bệnh dịch nguy hiểm,
thúc đẩy chăn nuôi bền vững

>>>



HIỆU QUẢ TỪ

VƯỜN NHÃN VÀ ĐÀM SEN DƯỚI CHÂN NÚI BA THÊ

Trang 2

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG AN GIANG
Số 1224 Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
ĐT : (0297) 3864264 - E-mail : ttnangiang@gmail.com
Website: <https://khuyennongangiang.com.vn>

HIỆU QUẢ TỪ

VƯỜN NHÂN VÀ ĐÀM SEN DƯỚI CHÂN NÚI BA THÊ

Mô hình nhân, sen dưới chân núi Ba Thê đang tiếp thêm nguồn cảm hứng mạnh mẽ cho phong trào khởi nghiệp nông nghiệp sinh thái, biến từng tấc đất quê hương thành những mảnh vườn trù phú và bền vững với thời gian.



Tiếng cười giòn tan của tốp khách phương xa vừa chạm ngõ đã hòa cùng tiếng lá xào xạc trong ngọn gió lộng thổi về từ triền núi Ba Thê. Giữa trưa hè xứ núi, bước chân qua cánh cổng đơn sơ cây của vườn nhân 22 công đất tại xã Óc Eo, cái oi nồng đường như tan biến nhường chỗ cho vị ngọt thanh khiết của hương hoa sen và những

chùm nhân chín mọng trĩu cành.

Đằng sau không gian bình yên níu chân người lữ thứ ấy là hành trình hơn 3 năm dăm nghĩ, dăm làm đầy táo bạo của chàng trai 28 tuổi Nguyễn Thành Đăng cùng các anh em trong gia đình, những người tiên phong viết nên câu chuyện kinh tế nông nghiệp miệt vườn đa giá trị

tại vùng đất An Giang.

Ba năm trước, 22 công nhân của gia đình anh Đăng cũng như bao khu vườn khác ở miệt đồng bằng: đến vụ thì trái oằn cành, nhưng ánh mắt người làm vườn lại nặng trĩu âu lo. Điệp khúc “được mùa rớt giá”, cảnh thương lái ép từng đồng bạc lẻ hay cảnh nông sản thu hoạch vội vã đồ đồng chờ xe tải



Vườn nhãn dưới chân núi Ba Thê

Tiếng cười giòn tan của tốp khách phương xa vừa chạm ngõ đã hòa cùng tiếng lá xào xạc trong ngọn gió lồng thổi về từ triền núi Ba Thê. Giữa trưa hè xứ núi, bước chân qua cánh cổng đơn sơ cây của vườn nhãn 22 công đất tại xã Ốc Eo, cái oi nồng dường như tan biến nhường chỗ cho vị ngọt thanh khiết của hương hoa sen và những chùm nhãn chín mọng trĩu cành.

Đằng sau không gian bình yên núp chân người lữ thứ ấy là hành trình hơn 3 năm dấn nghĩ, dấn làm đầy táo bạo của chàng trai 28 tuổi Nguyễn Thành Đăng cùng các anh em trong gia đình, những người tiên phong viết nên câu chuyện kinh tế nông nghiệp miệt vườn đa giá trị tại vùng đất An Giang.

Ba năm trước, 22 công nhãn của gia đình anh Đăng cũng như bao khu vườn khác ở miệt đồng

cảnh thương lái ép từng đồng bạc lẻ hay cảnh nông sản thu hoạch vội vã đổ đông chờ xe tải đã trở thành nỗi ám ảnh dai dẳng. “Trồng ra trái nhãn ngon ngọt, tốn bao mồ hôi công sức chăm bón mà bán sỉ chẳng được bao nhiêu. Có những mùa trừ hết phân thuốc, nhân công thu hái, anh em nhìn lại tiền lời không đủ trang trải s i n h hoạt,” anh Nguyễn T h à n h Đăng nhớ lại.

K h ô n g chấp nhận để mảnh đất quê hương mãi quần quanh với tư duy thuần nông bấp bênh, anh Đăng cùng các anh em ngồi lại tìm hướng đi mới. Chàng trai 28 tuổi nhận ra người thành phố ngày càng ngột

bằng: đến vụ thì trái oằn cành, nhưng ánh mắt người làm vườn lại nặng trĩu âu lo. Điệp khúc “được mùa rớt giá”,

ngạt với bê tông cốt thép, họ khao khát tìm về miền quê sông nước để hít thở khí trời, tự tay thu hoạch trái cây và trải nghiệm đời sống miệt vườn đích thực. Vùng đất Ốc Eo lại sở hữu địa thế hiếm có: tựa lưng vào dãy Ba Thê hùng vĩ, bao bọc bởi những cánh đồng lúa chín vàng tít tắp, khí hậu mát mẻ quanh năm.

Quyết định chuyển đổi từ canh tác truyền thống sang làm du lịch trải nghiệm sinh thái ra đời từ sự trăn trở ấy.

Bắt tay vào làm, anh Đăng không chọn cách bê tông hóa cảnh quan mà giữ trọn vẻ mộc mạc nguyên bản của miền Tây. Toàn bộ



22 công đất được quy hoạch lại bài bản thành một hệ sinh thái tuần hoàn, tương hỗ lẫn nhau: Vườn nhãn cổ thụ được cắt tỉa, hạ tán vừa tầm tay để du khách dễ dàng tự hái; các

NÔNG NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI TỈNH

Tiếng cười giòn tan của tốp khách phương xa vừa chạm ngõ đã hòa cùng tiếng lá xào xạc trong ngọn gió lồng thổi về từ triền núi Ba Thê. Giữa trưa hè xứ núi, bước chân qua cánh cổng đơn sơ cây của vườn nhãn 22 công đất tại xã Óc Eo, cái oi nồng dường như tan biến nhường chỗ cho vị ngọt thanh khiết của hương hoa sen và những chùm nhãn chín mọng trĩu cành.

Đằng sau không gian bình yên níu chân người lữ thứ ấy là hành trình hơn 3 năm dấn nghĩ, dấn làm đầy táo bạo của

chàng trai 28 tuổi Nguyễn Thành Đăng cùng các anh em trong gia đình, những người tiên phong viết nên câu chuyện kinh tế nông nghiệp miệt vườn đa giá trị tại vùng đất An Giang.

Ba năm trước, 22 công nhãn của gia đình anh Đăng cũng như bao khu vườn khác ở miệt đồng bằng: đến vụ thì trái oằn cành, nhưng ánh mắt người làm vườn lại nặng trĩu âu lo. Điệp khúc “được mùa rớt giá”, cảnh thương lái ép từng đồng bạc lẻ hay cảnh nông sản thu hoạch vội vã đổ đống chờ xe tải đã trở thành nỗi ám ảnh dai

dẳng. “Trông ra trái nhãn ngon ngọt, tồn bao mồ hôi công sức chăm bón mà bán sỉ chẳng được bao nhiêu. Có những mùa trừ hết phân thuốc, nhân công thu hái, anh em nhìn lại tiền lời không đủ trang trải sinh hoạt,” anh Nguyễn Thành Đăng nhớ lại.

Không chấp nhận để mảnh đất quê hương mãi quẩn quanh với tư duy thuần nông bấp bênh, anh Đăng cùng các anh em ngồi lại tìm hướng đi mới. Chàng trai 28 tuổi nhận ra người thành phố ngày càng ngọt ngào với bê tông cốt thép, họ khao khát tìm về



Du lịch sinh thái tại vườn nhãn

Giải pháp

Phát triển bền vững cây sầu riêng tại Tây Ninh

Trong những năm gần đây, cây sầu riêng đang dần khẳng định vai trò là cây trồng chủ lực tại tỉnh Tây Ninh nhờ giá trị kinh tế cao, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân. Theo thống kê, toàn tỉnh hiện có khoảng 4.467 ha sầu riêng; riêng khu vực Gò Dầu chiếm diện tích lớn, với nhiều vườn đạt năng suất 15 - 20 tấn/ha, thậm chí có nơi đạt 25 - 27 tấn/ha khi áp dụng tốt các biện pháp kỹ thuật.



Từ cuối năm 2025 đến đầu năm 2026, sản xuất sầu riêng đang đối mặt với nhiều khó khăn do tác động của biến đổi khí hậu. Tình trạng nắng nóng kéo dài xen kẽ mưa trái mùa khiến hoa rụng nhiều, thời điểm ra hoa không đồng loạt, tỷ lệ đậu trái thấp, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

Không chỉ chịu tác động từ thời tiết, ngành hàng sầu riêng còn gặp thách thức lớn từ thị trường xuất khẩu. Đáng chú ý, thị trường Trung Quốc hiện yêu cầu kiểm tra 100% lô hàng về dư lượng Cadimi, với ngưỡng cho phép dưới 0,05 mg/kg. Thời gian qua, nhiều lô hàng vượt ngưỡng đã bị trả về hoặc tiêu hủy, gây thiệt

NÔNG NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI TỈNH

hại đáng kể cho doanh nghiệp và nông dân. Nguyên nhân chủ yếu được xác định từ đất, nguồn nước và một số loại phân bón có chứa kim loại nặng.



Vườn sầu riêng đang giai đoạn nuôi trái

Thực tế này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, từ đầu vào đến thu hoạch. Để duy trì năng suất, nâng cao chất lượng và đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, ngành nông nghiệp khuyến cáo người trồng cần tập trung vào các giải pháp trọng tâm.

Trước hết là áp dụng kỹ thuật canh tác an toàn. Việc triển khai quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), ưu tiên biện pháp sinh học, hạn chế sử dụng thuốc hóa học là yêu cầu quan trọng. Đồng thời, cần kết hợp hợp lý giữa phân hữu cơ và vô cơ, cải thiện hệ vi sinh vật đất để giúp bộ rễ phát triển tốt, nâng cao khả năng hấp thu dinh dưỡng. Sản xuất theo các tiêu chuẩn như VietGAP, GlobalGAP cũng là điều kiện cần thiết để tiếp cận thị trường xuất khẩu.

Bên cạnh đó, sản xuất cần thích ứng linh hoạt với biến đổi khí hậu. Người

trồng cần chủ động xây dựng hệ thống thoát nước, đề bao chống ngập úng, đồng thời áp dụng các biện pháp che chắn nhằm giảm sốc nhiệt cho cây.

Mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng khí hậu (CSA) được khuyến khích triển khai, bao gồm lựa chọn giống phù hợp, trồng xen cây phân xanh nhằm cải thiện độ phì đất, giữ ẩm và hạn chế xói mòn. Việc sử dụng chế phẩm sinh học, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp cũng góp phần giảm phát thải và bảo vệ môi trường.

Một giải pháp quan trọng khác là tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết. Việc hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã giúp kiểm soát quy trình sản xuất, liên kết tiêu thụ và xây dựng vùng trồng phục vụ cấp mã số xuất khẩu. Đây là nền tảng để mở rộng diện tích đạt chuẩn, phát triển cơ sở đóng gói, đảm bảo thu hoạch đúng độ chín và phân loại theo yêu cầu thị trường. Đồng thời, đầu tư vào chuỗi lạnh và chế biến sâu như sầu riêng đông lạnh, cơm sầu riêng nghiền sẽ góp phần gia tăng giá trị và giảm áp lực tiêu thụ khi thị trường biến động.

Có thể thấy, để cây sầu riêng Tây Ninh phát triển bền vững, cần triển khai đồng bộ các giải pháp từ kỹ thuật canh tác, thích ứng khí hậu đến tổ chức sản xuất theo chuỗi. Khi các yếu tố này được thực hiện hiệu quả, sầu riêng không chỉ nâng cao năng suất, chất lượng mà còn từng bước khẳng định vị thế trên thị trường trong và ngoài nước.

Nguồn: khuyennongvn.gov.vn

Từ hạt đậu quê nhà đến sản phẩm Tương hột HOA SEN

Tại ấp Giồng Cát, xã Vĩnh Gia, tỉnh An Giang, giữa vùng đất giàu bản sắc văn hóa và truyền thống sản xuất nông nghiệp lâu đời, cơ sở sản xuất Tương hột Hoa Sen đang từng bước khẳng định vị thế bằng những sản phẩm chế biến từ đậu nành mang đậm hương vị quê hương.

Giới thiệu về Sản phẩm

Xuất phát từ công thức gia truyền và nguồn nguyên liệu đậu nành được tuyển chọn kỹ lưỡng, Tương hột Hoa Sen không chỉ tạo ra sản phẩm phục vụ nhu cầu tiêu dùng mà còn góp phần nâng cao giá trị nông sản địa phương, mở ra hướng phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

Sản phẩm Tương hột Hoa Sen đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, đạt kết quả kiểm nghiệm chất lượng theo quy định và được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao năm 2025, tạo thêm niềm tin cho người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

Đặc điểm sản phẩm



Theo chủ cơ sở, để tạo nên những hũ tương thơm ngon, đậu nành được lựa chọn từ những hạt chắc mẩy, trải qua quá trình ngâm, hấp chín, ủ lên men và chế biến theo phương pháp truyền thống kết hợp quy trình sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Sản phẩm hoàn thiện có màu nâu đỏ đẹp mắt, hạt đậu mềm nhưng vẫn giữ nguyên hình dạng, nước tương sánh đậm,

hương thơm đặc trưng của đậu nành lên men tự nhiên.

Đây là loại thực phẩm quen thuộc trong bữa cơm gia đình, đặc biệt phù hợp với các món chay và món ăn dân dã Nam Bộ.

Các sản phẩm chủ yếu của cơ sở: Sản xuất và cung cấp 5 dòng sản phẩm chính:

- Mắm đậu xào chay.
- Tương hột.
- Tương hột xào xả ớt.
- Kho quẹt chay.
- Nước mắm chay.

CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM

Sản phẩm ngày càng được người tiêu dùng biết đến, mỗi tháng, cơ sở xuất bán từ 200 – 300kg thành phẩm, chủ yếu phục vụ thị trường trong tỉnh và các khu vực lân cận.

Quy trình sản xuất hiện nay vẫn còn nhiều công đoạn thủ công, khiến năng suất chưa tương xứng với nhu cầu thị trường. song cơ sở vẫn đang đầu tư máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất.

Không chỉ dừng lại ở việc sản xuất tương hột, cơ sở Tương hột Hoa Sen đang định hướng phát triển mạnh dòng sản phẩm nước mắm chay từ đậu nành, đáp ứng xu hướng tiêu dùng thực phẩm có nguồn gốc thực vật ngày càng tăng.

Cơ sở sẽ triển khai mô hình liên kết với nông dân địa phương để mở rộng vùng nguyên liệu đậu nành, tạo đầu ra ổn định cho người sản xuất.

Việc hình thành chuỗi liên kết từ trồng đậu nành – thu mua nguyên liệu – chế biến – tiêu thụ



sản phẩm sẽ góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản địa phương, tạo việc làm cho lao động nông thôn và thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp

Thành phần: Đậu nành; Đường thốt nốt nguyên chất; Nước; Muối.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để chấm hay chế biến các món ăn khác. Tốt cho sức khỏe.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tốt nhất để ở ngăn mát tủ lạnh.

Cảnh báo: Không dùng khi sản phẩm hết hạn

Số TCB: 01/HOASEN/2025

theo hương bền vững.

Từ những hạt đậu nành bình dị, người dân địa phương đã tạo nên sản phẩm mang bản sắc riêng, góp phần bảo tồn nghề truyền thống, phát triển kinh tế gia đình và xây dựng thương hiệu nông sản An Giang.

Tương hột Hoa Sen được kỳ vọng sẽ tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao giá trị sản phẩm và trở thành cầu nối giữa người nông dân trồng đậu nành với người tiêu dùng trong cả nước.

Ngô Huyền Trang - Tri Tôn

Một số giải pháp

Kiểm soát bệnh dịch nguy hiểm, thúc đẩy chăn nuôi bền vững

Hội nghị Thú y Heo Quốc tế lần thứ 28 do Trường Đại học Nông Lâm TP HCM đăng cai tổ chức là một trong những diễn đàn khoa học lớn và uy tín nhất toàn cầu trong ngành chăn nuôi lợn và thú y. Hội nghị trung tuần tháng 6 năm 2026 tập trung vào mục tiêu: "Chăm sóc lợn - Đạt tới một môi trường toàn cầu khỏe mạnh và bền vững".



Theo đó, hội nghị đã giới thiệu nhiều nghiên cứu mới về các giải pháp kiểm soát bệnh dịch nguy hiểm, ứng dụng công nghệ số (AIoT), giảm thiểu kháng kháng sinh và thúc đẩy chăn nuôi bền vững.

Cụ thể:

1. Các nghiên cứu trọng điểm về Vi-rút học và Kiểm soát dịch bệnh

1.1. Đấu tranh chống dịch tả lợn châu Phi (ASF): ASF tiếp tục là tâm điểm nghiên cứu với nhiều đột phá về vắc-xin và dịch tễ học:

Phát triển và đánh giá vắc-xin nhược độc (LAV): Nghiên cứu sâu về tính an toàn, độ bền miễn dịch và hiệu lực bảo hộ của các chủng vắc-xin thế hệ mới như ASFV-G-AI177L/ALVR, ASFV-MEC-

01, chủng C4N, và vắc-xin thương mại AVACASF Live. Các thử nghiệm lâm sàng tập trung đánh giá tính an toàn trên lợn thịt, lợn nái mang thai giai đoạn muộn và khả năng truyền kháng thể mẹ truyền cho lợn con.

Biến đổi di truyền và chủng tái tổ hợp: Cảnh báo và phân tích đặc điểm bệnh học của các biến thể tái tổ hợp di truyền giữa Genotype I và II đang lan rộng nhanh chóng tại Việt Nam và Đông Nam Á (2023–2025). Nghiên cứu rủi ro tái tổ hợp của các vắc-xin sống nhược độc không tương thích chủng.

Cơ chế vi-rút và chẩn đoán: Phát hiện các protein cấu trúc của vi-rút như CD2v, DP71L, DP96R, B354L, L111, A238L có khả năng ức chế hệ miễn dịch bẩm sinh và con đường tín hiệu Interferon của vật chủ. Ứng dụng công nghệ CRISPR-Glucometer và hạt kỹ

thuật số dPCR để phân biệt nhanh độc lực và kiểu gen ASF trực tiếp tại trang trại.

1.2. Tiến trình giám sát và kiểm soát vắc-xin PRRS (Tai xanh)

- **Phân loại biến thể tinh vi:** Ứng dụng hệ thống phân loại biến thể di truyền quy mô nhỏ đối với chủng PRRSV-2 tại Bắc Mỹ và biến thể RFLP tại Canada và Việt Nam (chủng NADC30, NADC34, dòng 1c RFLP1-4-4).

- **Hiệu quả bảo hộ chéo:** Đánh giá vắc-xin sống nhược độc dòng 1 (Lineage 1) trong việc bảo hộ chéo chống lại các chủng thực địa độc lực cao tại châu Á (chủng Lineage 8 độc lực cao, chủng Rosalia, chủng Đài Loan Lineage 3).

- **Chiến lược kiểm soát và an toàn sinh học:** Ứng dụng màng lọc không khí và áp suất thông gió kéo dài 16 năm tại các trại nái hạt nhân để ngăn chặn virus tái nhiễm.

1.3. Các bệnh vi-rút đường ruột, hô hấp và viêm não khác

Tiêu chảy cấp (PEDV,

PDCoV): Nghiên cứu các chủng PEDV mới biến dị tại Illinois, Iowa (Mỹ) và Hàn Quốc. Ứng dụng mô hình cơ quan ruột nhân tạo (organoids) từ dơi để nghiên cứu sự nhân lên của Coronavirus lợn, làm rõ ranh giới lây truyền vi-rút Dơi - Lợn.

Viêm não Nhật Bản (JEV) và Getah Virus: Khảo sát sự lưu hành của JEV tại các đàn lợn Việt Nam (2024–2025) và chứng minh vắc-xin JEV thương mại của Nhật Bản có khả năng bảo hộ chống lại chủng Genotype IV tại Úc. Ghi nhận sự trở lại của Getah Virus tại Hồ Bắc, Trung Quốc (2024).

2. Nghiên cứu về bệnh vi khuẩn, ký sinh trùng và giải pháp thay thế kháng sinh

2.1. Các bệnh vi khuẩn đường hô hấp và tiêu hóa

Streptococcus suis (Liên cầu khuẩn lợn): Phân tích sâu về di truyền quy mô lớn để chuẩn hóa phân loại các chủng *S. suis*; xác định gen độc lực *Ssu_RS09155* và cơ chế protease IgM. Nghiên cứu mô hình viêm khớp trên chuột để thử nghiệm thuốc và vắc-xin hạt nano thế hệ mới.

Lawsonia intracellularis (Viêm hồi tràng): Ứng dụng mô hình nuôi cấy đảo ngược Transwell để nghiên cứu sự nhiễm trùng tế bào biểu mô ruột. Đánh giá hiệu quả kinh tế (ROI) và hiệu lực giảm bám dính vi khuẩn của vắc-xin sống đường uống so với vắc-xin tiêm.

Glaesserella parasuis và *Actinobacillus pleuropneumoniae* (APP): Khảo sát sự chuyển dịch serotype của *Pasteurella multocida* và *G. parasuis* tại Trung Quốc, Brazil và Việt Nam; phát triển vắc-xin DIVA (phân biệt lợn nhiễm bệnh và lợn tiêm phòng) nhược độc phổ rộng cho bệnh viêm phổi dính sườn (APP).

2.2. Giảm thiểu sử dụng kháng sinh và quản lý ký sinh trùng

Chiến lược giảm kháng sinh: Đan Mạch áp dụng phương pháp điều trị đích theo ca bệnh tiêu chảy ở lợn cai sữa giúp giảm phụ thuộc vào kháng sinh. Sử dụng thực thể khuẩn (Phage) để đảo ngược tính nhạy cảm kháng sinh của vi khuẩn *E. coli* kháng đa thuốc (ExPEC).

Ký sinh trùng: Khảo sát diện rộng về tỷ lệ nhiễm *Cystoisospora suis* tại Argentina, Nhật Bản, Trung Quốc và miền Bắc Việt Nam; thử

th nghiệm phác đồ kết hợp tiêm Toltrazuril và Gleptoferron sớm để kiểm soát cầu trùng và thiếu máu.

3. Ứng dụng Công nghệ cao (AIoT) trong y tế và quản lý trang trại

IPVS 2026 đánh dấu bước tiến vượt bậc của công nghệ số trong ngành chăn nuôi:



Trí tuệ nhân tạo (AI): Tích hợp AI tạo sinh (Microsoft Copilot) vào giáo dục thú y. Ứng dụng học máy (Machine Learning) để phân tích tiếng kêu của lợn con nhằm phát hiện sớm nguy cơ tử vong, dự đoán tỷ lệ sống sót trong các đàn giống thương mại.

An toàn sinh học kỹ thuật số (Digital Biosecurity): Sử dụng hệ thống phân tích mạng lưới thời gian thực dựa trên định vị di chuyển để theo dõi hành vi của công nhân, từ đó phát hiện các "trung tâm siêu lây nhiễm" vi-rút PRRS trong trang trại.

Chẩn đoán tự động: Triển khai các hệ thống tự động quét và đánh giá tổn thương phổi, viêm màng phổi lợn tại lò mổ. Thiết lập công cụ phân tích vi khuẩn bằng máy phân tích vi sinh Raman sử dụng trí tuệ nhân tạo. Giải trình tự gen cầm tay Nanopore giúp phát hiện đồng thời 10 loại mầm bệnh hô hấp và gen kháng thuốc chỉ trong vài giờ.

4. Dinh dưỡng, hiệu suất sinh sản và chăn nuôi bền vững

4.1. Sức khỏe đường ruột và dinh dưỡng thông minh

- Chất bổ sung thế hệ mới: Sử dụng chất hoạt tính sinh học từ sữa (FXPTM, MFGM) để

KHOA HỌC KỸ THUẬT

tăng cường sức khỏe đường ruột lợn con giai đoạn cai sữa. Bổ sung axit béo chuỗi trung bình tự do (MCEFA), glyceride của axit lauric, và butyrate glyceride giúp tăng chất lượng sữa đầu của nái và giảm hội chứng tiêu chảy sau cai sữa.

- Giảm stress nhiệt: Sử dụng các nguồn chống oxy hóa tự nhiên từ enzyme Superoxide Dismutase (SOD) và Hydroxy-Selenomethionine để nâng cao năng suất sinh sản của lợn nái dưới áp lực khí hậu nhiệt đới.

4.2. Quản lý sinh sản và bền vững môi trường

- Tối ưu hóa sinh sản: Sử dụng thực vật (*Solanum glaucophyllum*) để rút ngắn thời gian đẻ và tăng tỷ lệ sống sót của lợn con sơ sinh. Ứng dụng kỹ thuật siêu âm xác định tuổi thai để bảo đảm phúc lợi động vật trong quá trình vận chuyển.

- Kinh tế tuần hoàn và Chuyển hóa chất thải: Đánh giá hiệu suất môi trường của việc ứng

dụng ấu trùng ruồi lính đen (Black Soldier Fly Larvae - BSFL) để xử lý phân lợn. Công nghệ này giúp tối ưu hóa việc thu hồi nitơ, sản xuất protein tái chế, đồng thời giảm đáng kể lượng phát thải khí nhà kính (Ammonia và Hydrogen Sulfide) so với phương pháp ủ phân và khí sinh học (Biogas) truyền thống.

4.3. One Health (Một sức khỏe) và Phúc lợi động vật

Giám sát liên tục 3 năm vi-rút Cúm A tại ranh giới tương tác Người - Lợn tại các trang trại miền Trung Tây Hoa Kỳ. Đào tạo các đội ngũ y tế cộng đồng theo mô hình "Một sức khỏe" để phòng ngừa ấu trùng sán lợn (*Taenia solium*) tại các vùng nông thôn. Ứng dụng công nghệ chụp ảnh nhiệt hồng ngoại (Infrared Thermography) như một công cụ không xâm lấn để đánh giá hiệu suất tăng trưởng và phúc lợi của lợn./.

Ts Nguyễn Văn Bắc

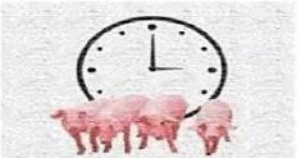
(Nguồn: khuyennongvn.gov.vn)



Hạn chế tối đa người, động vật (đặc biệt là động vật hoang dã) ra vào khu vực chăn nuôi



Bố trí hồ khử trùng tiêu độc trước cửa ra vào chuồng trại chăn nuôi



Không mua con giống về tái đàn trong thời gian chưa công bố hết dịch



Tuyệt đối không sử dụng thức ăn thừa từ nơi khác về chăn nuôi



Không cho giống trực tiếp làm lây lan dịch bệnh



Khử trùng triệt để dụng cụ, quần áo bảo hộ, ủng, mũ trước khi ra vào chuồng trại chăn nuôi



Vệ sinh thiết bị, dụng cụ chăn nuôi, khu vực xung quanh chuồng trại, rắc vôi bột, phun hóa chất tiêu độc khử trùng 1 lần/tuần



Chỉ sử dụng sản phẩm thịt lợn rõ nguồn gốc, đã được kiểm tra, kiểm soát an toàn dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh thú y

MỘT SỐ BIỆN PHÁP AN TOÀN SINH HỌC TRONG CHĂN NUÔI

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Giá lúa gạo ngày 4/9/2026: Gạo thơm Jasminetăng500đồng/kg

Giá lúa gạo hôm nay ngày 4/9/2026 tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động; gạo xuất khẩu trong nước và thị trường xuất khẩu gạo châu Á đi ngang.

Giá lúa gạo hôm nay, ghi nhận trên thị trường thế giới, tại Thái Lan, gạo 5% tấm dao động 453-457 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động từ 366-370 USD/tấn. Trong khi đó, tại Ấn Độ, gạo 5% tấm dao động ở mức 364-368 USD/tấn, còn gạo 100% tấm dao động 304-308 USD/tấn.

Tại thị trường trong nước, giá lúa gạo hôm nay 5/9/2026 tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động, giao dịch mua bán chậm.

Hiện giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 50404 dao động ở mức 8.900 - 8.950 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 8.900 - 8.950 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 dao động ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.450 - 8.750 đồng/kg. Hiện tấm thơm dao động ở mức 8.600 - 8.700 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Ghi nhận tại các địa phương hôm nay, giao dịch mua bán chậm, giá ít biến

động. Tại An Giang, gạo về lượng ít, giao dịch mua bán ít, giá gạo tương đối ổn định.

Tại khu vực Lấp Vò (Đồng Tháp), các kho mua đều nhưng lựa hàng, giá ít biến động. Tại An Cư (Đồng Tháp) giá gạo tương đối ổn định.

Tại các chợ lẻ, hiện giá gạo thơm Jasmine tăng 500 đồng/kg, dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg, so với trước lễ. Gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo Đài thơm dao động 15.500 - 16.500 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; giá gạo thường dao động ở mức 13.500 - 15.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 15.000 - 16.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg; gạo OM 18 dao động ở mức 15.500 - 16.500 đồng/kg.

Ghi nhận tại các địa phương hôm nay, thị trường khởi sắc, giá lúa ít biến động. Tại An Giang, nhu cầu cải thiện, giá lúa tươi vững. Tại Đồng Tháp, Tây Ninh, Cần Thơ, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh, giao dịch mua bán khá hơn, giá lúa tương đối ổn định.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam đi ngang với hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo thơm 5% tấm dao động trong khoảng 470-480 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động từ 373-377 USD/tấn; gạo Jasmine được chào bán ở mức 534-538 USD/tấn.

Tổng hợp từ: <https://congthuong.vn>